UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 322 /QĐ-UBND	*Yên Bái, ngày 14 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 trên địa bàn tỉnh Yên Bái

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành Chương trình tổng thể thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 279/STC-TTr ngày 28 tháng 02 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - Chính phủ; - Bộ Tài chính; - T.T Tỉnh ủy; - HĐND tỉnh; - Chủ tịch, các Phó CT.UBND tỉnh; - Phó Chánh VPUBND tỉnh; - Cổng Thông tin điện tử tỉnh; - Lưu: VT, NC, TC, KTN.	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH** **CHỦ TỊCH** **Đỗ Đức Duy**

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 trên địa bàn tỉnh Yên Bái

(Ban hành kèm theo Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018; Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2017-2020; Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2018 trên địa bàn tỉnh Yên Bái với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh THTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; thực hiện có trọng tâm, trọng điểm để tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác THTK, CLP với những kết quả cụ thể; tập trung xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả THTK, CLP nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực, bảo đảm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và công dân về THTK, CLP.

- Làm căn cứ để các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch THTK, CLP thuộc lĩnh vực và phạm vi quản lý.

2. Yêu cầu

- Đẩy mạnh việc THTK, CLP trong năm 2018 để góp phần hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đã đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và Chương trình tổng thể THTK, CLP của tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2017-2020.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh

tế - xã hội của địa phương. Xác định THTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân với các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP và kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các lĩnh vực để tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân về THTK, CLP.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, cải cách hành chính, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện nghiêm chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đầu tư mua sắm tài sản tại các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; xây dựng các biện pháp tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên tất cả các lĩnh vực hoạt động định mức kinh tế kỹ thuật, chế độ quản lý, sử dụng ngân sách, vốn và tài sản nhà nước trong sản xuất kinh doanh.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; là một trong những tiêu chí để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Chương trình, kế hoạch THTK, CLP của ngành mình, cấp mình sát với điều kiện thực tiễn; gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2018 là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và tạo cơ sở để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình THTK, CLP, giai đoạn 2016 - 2020. Vì vậy, công tác THTK, CLP trong năm 2018 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh, tập trung phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng; tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng, đặc biệt là giao thông theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế, nhất là các ngành nông nghiệp, công nghiệp. Tăng cường thu hút đầu tư; tập trung nguồn lực xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông.

- Tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách, thực hiện dự toán Ngân sách nhà nước đúng quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm kế hoạch tài chính 05 năm 2015-2020 và kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm 2018-2020. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau. Thường xuyên rà soát các chế độ, chính sách để bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ các chính sách không còn phù hợp; chỉ ban hành chính sách chi ngân sách nhà nước theo thẩm quyền của địa phương khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay, từng bước thu hẹp phạm vi sử dụng nợ công, ưu tiên tập trung vốn vay cho đầu tư các dự án, lĩnh vực trọng điểm, then chốt, có tác động lan tỏa với nền kinh tế mà khu vực tư nhân không thực hiện được. Thực hiện huy động, phân bổ, sử dụng vốn vay nợ công gắn với các ưu tiên chiến lược của nền kinh tế, trách nhiệm hoàn trả nợ, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công. Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung; mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển; cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường đảm bảo phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường. Cải thiện chất lượng môi trường, phòng ngừa ô nhiễm, kiểm soát chặt chẽ nguồn gây ô nhiễm môi trường của các khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất, các điểm khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Khai thác hợp lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học. Xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai và thời tiết gây ra.

- Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện theo quy định; nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ cho đơn vị sự nghiệp, giảm mạnh chi ngân sách nhà nước cho khu vực này. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ công, đồng thời tạo cơ chế thuận lợi để các đơn vị sự nghiệp công lập sớm tự chủ về mặt tài chính.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ làm cơ sở cho THTK, CLP;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP, Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Chính phủ, giai đoạn 2016-2020 và năm 2018; Chương trình THTK, CLP của tỉnh, giai đoạn 2017-2020 và năm 2018; các chương trình THTK, CLP của các bộ, ngành có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THTK, CLP. Đồng thời, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về THTK, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

II. NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:

a) Trong năm 2018, thực hiện siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách tiết kiệm, có hiệu quả và theo đúng dự toán đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, triệt để tiết kiệm phù hợp với khả năng và cân đối nguồn lực ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập, phân bổ, giao dự toán ngân sách năm 2018 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước. Trong đó:

- Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định), để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương, đẩy mạnh khoán chi hành chính. Hạn chế các cuộc họp không cần thiết, thực hiện lồng ghép các nội dung, công việc cần xử lý, cân nhắc số lượng, thành phần, số lượng người tham dự phù hợp, đảm bảo tiết kiệm, có hiệu quả. Giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí, đặc biệt là các lễ hội, ngày hội sử dụng ngân sách nhà nước; phấn đấu tiết kiệm 12% so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm. Hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; phấn đấu tiết kiệm 15% chi đoàn ra, đoàn vào so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không bố trí đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tiếp tục thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia, công trình dự án nhóm A, công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

- Các đơn vị dự toán phải chủ động bố trí, sắp xếp kinh phí hoạt động thường xuyên trong phạm vi dự toán ngân sách năm 2018 đã được cấp có thẩm quyền giao để thực hiện bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không đề xuất bổ sung kinh phí ngoài dự toán để chi cho các hoạt động thường xuyên, trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền giao bổ sung thêm nhiệm vụ đột xuất.

- Tiết kiệm triệt để kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí theo kết quả đầu ra và công khai minh bạch chi phí, kết quả nghiên cứu.

- Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án thực sự cần thiết, hiệu quả, cắt giảm các chương trình, dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học nhất là ở các vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; triển khai có hiệu quả chế độ học phí

mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án sắp xếp quy mô mạng lưới trường lớp đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Yên Bái gắn với hoàn thành xây dựng 170 trường mầm non và trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia năm 2018. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học, trước mắt là các trường mầm non, phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển.

- Tăng cường huy động các nguồn đầu tư của xã hội cho y tế gắn với lộ trình điều chỉnh giá, phí dịch vụ y tế; từng bước tính đúng, tính đủ tiền lương và chi phí khám bệnh chữa bệnh vào giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh theo lộ trình; tăng cường kiểm soát chi phí khám, chữa bệnh; xây dựng cơ chế kiểm soát giá dịch vụ của các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân. Mở rộng quyền tự chủ về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình liên doanh liên kết trong hoạt động khám chữa bệnh ở một số nơi như thị xã Nghĩa Lộ, huyện Văn Yên... để nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng nhu cầu của người dân; gắn việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, lộ trình cải cách tiền lương; thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí dịch vụ, bảo đảm phù hợp với trình độ chuyên môn, chất lượng dịch vụ ở từng tuyến và khả năng chi trả của nhân dân; minh bạch giá dịch vụ y tế, phân định rõ phần chi từ ngân sách nhà nước và phần chi của người sử dụng dịch vụ y tế. Thực hiện minh bạch, công khai và tăng cường quản lý các hoạt động khám, chữa bệnh để hạn chế, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm y tế. Thực hiện mua sắm tập trung đối với thuốc trong danh mục thuốc mua sắm tập trung. Triển khai có hiệu quả một số cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh, tuyến huyện thực hiện tự chủ 100% về tài chính.

b) Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập, tăng quyền tự chủ và thúc đẩy xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Chương trình hành động số 95-CTr/TU ngày 02/01/2018 của Tỉnh ủy Yên Bái cùng với tiếp tục triển khai tích cực, hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao tỷ lệ tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có điều kiện ở các lĩnh vực có khả năng về nguồn thu, nhất là các đơn vị trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế, y tế, giáo dục, đảm bảo mục tiêu đến năm 2021 giảm tối thiểu 13% số đơn vị sự nghiệp công, giảm tối thiểu 13% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015, phấn đấu có tối thiểu 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011-2015; hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học); chấm dứt số hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 đảm bảo chất lượng

và gắn với mục tiêu THTK, CLP trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, góp phần cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa chi thường xuyên, chi đầu tư và chi trả nợ. Quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán ngân sách và chi chuyển nguồn sang năm sau, kiên quyết không cho chuyển nguồn sang năm sau đối với các nhiệm vụ chi do các chủ đầu tư, đơn vị sử dụng ngân sách chậm trễ, thiếu trách nhiệm trong khâu tổ chức thực hiện.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước:

a) Trong năm 2018, tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công; đẩy mạnh phân cấp quản lý đầu tư xây dựng theo Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Yên Bái ban hành một số quy định về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Yên Bái nhằm tạo chuyển biến thực sự về nhận thức và ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các chủ đầu tư đối với công tác quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh. Thực hiện quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư và việc điều chỉnh các dự án đầu tư công theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Tăng cường quản lý chất lượng công trình và chi phí xây dựng đối với các công trình có sử dụng vốn nhà nước thông qua việc thẩm định dự án, thẩm định thiết kế, dự toán, nâng cao năng lực các cơ quan chuyên môn về xây dựng, chấn chỉnh lại chất lượng công tác tư vấn đầu tư xây dựng, kiên quyết loại ra các đơn vị tư vấn không đủ trình độ năng lực, vi phạm các quy định về quản lý đầu tư xây dựng. Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, đảm bảo lựa chọn được nhà thầu có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dự án, gói thầu theo đúng yêu cầu chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế, kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng yêu cầu, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình dự án, đặc biệt là hoàn thành các công trình trọng điểm của tỉnh, như: công trình đường dẫn và cầu Tuần Quán; đường dẫn và cầu Bách Lẫm; công trình tu bổ, tôn tạo, mở rộng khu di tích mộ Nguyễn Thái Học và các chiến sĩ hy sinh trong cuộc khởi nghĩa Yên Bái; đường Hoa Ban và sân vận động Thị xã Nghĩa Lộ. Cơ bản hoàn thành 05 dự án trong năm 2018 gồm: dự án Hạ tầng kỹ thuật công viên Đồng Tâm, thành phố Yên Bái; dự án đường vành đai suối Thia kết hợp phát triển Quỹ đất thị xã Nghĩa Lộ; dự án đầu tư nâng cấp hạ tầng thành phố Yên Bái; dự án đường nối Quốc lộ 32C với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai; dự án đường nối đường Âu Cơ với thành phố Yên Bái. Triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng quy định các dự án đầu tư xây dựng theo hình thức xây dựng chuyển giao (BT), tháo gỡ kịp thời vướng mắc trong quá trình thực hiện, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước với nhà đầu tư, không để xảy ra thất thoát, lãng phí đất đai, tài sản nhà nước.

b) Tăng cường các biện pháp THTK, CLP trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư công tác phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư công; triển khai nhanh, quyết liệt công tác phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân thanh toán kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm

2018 ngay từ đầu năm, nhất là các công trình hạ tầng bị thiệt hại do thiên tai, dự án hạ tầng quan trọng trên cơ sở bảo đảm đầy đủ thủ tục đầu tư, hồ sơ thanh toán, chất lượng công trình, không được để xảy ra tình trạng chậm triển khai thực hiện dự án và giải ngân kế hoạch vốn, phấn đấu đến ngày 30/9/2018 phải giải ngân đạt trên 70% kế hoạch vốn đã được giao, kiểm điểm nghiêm khắc trách nhiệm đối với các chủ đầu tư chậm trễ đến ngày 30/9/2018 giải ngân đạt dưới 70% kế hoạch vốn, trừ trường hợp gặp lý do khách quan. Tập trung xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định của Luật Đầu tư công; không để phát sinh nợ mới.

d) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công. Tiến hành rà soát, cắt giảm, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

đ) Tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Việc phân bổ vốn đầu tư công tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định.

e) Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phấn đấu thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư theo Nghị quyết số 89/NQ-CP phiên họp thường kỳ tháng 9 - ngày 10/10/2016 của Chính phủ (trừ các trường hợp quy định tại Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công.

f) Thực hiện tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, có phương án xử lý dứt điểm các khoản tạm ứng của các dự án kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán, thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm trong công tác quyết toán các dự án hoàn thành.

g) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước.

h) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu .

- Quản lý, sử dụng vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia hiệu quả, đúng mục đích, đúng tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả, đặc biệt là Chương trình mục

tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trong năm 2018.

- Thực hiện bố trí lồng ghép các nguồn vốn để nâng cao hiệu quả thực hiện các Chương trình mục tiêu, khẩn trương phân bổ giao kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu ngay từ đầu năm, bảo đảm mục tiêu nhiệm vụ của chương trình và sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

- Triển khai có hiệu quả Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đầu tư đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tập trung phát triển nông lâm nghiệp, thủy sản đảm bảo duy trì, nâng cao chất lượng các vùng sản xuất tập trung, các sản phẩm đặc trưng gắn với chế biến, nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh. Tổ chức lại sản xuất ngành chè, tăng sản lượng chè chất lượng cao. Đẩy mạnh Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; nghiên cứu ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu để triển khai thực hiện; thực hiện lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư để bảo đảm triển khai thực hiện tốt mục tiêu xây dựng nông thôn mới năm 2018 trên địa bàn tỉnh theo hướng thực sự bền vững, tiếp tục bố trí nguồn lực theo hướng trọng tâm, trọng điểm ưu tiên cho các xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018, năm 2019. Phấn đấu năm 2018 có thêm ít nhất 12 xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới. Tiếp tục thực hiện Đề án xây dựng huyện Trấn Yên đạt huyện nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020.

4. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công:

a) Quản lý đất đai gắn liền với trụ sở làm việc, nhà công vụ được giao:

- Triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công. Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công theo Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước, đảm bảo từng bước cơ sở dữ liệu quốc gia có đầy đủ thông tin về tài sản công.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước. Kiểm soát chặt chẽ tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, bao gồm cả bộ phận phục vụ, phụ trợ, công cộng, kỹ thuật theo quy định ngay từ khâu lập, phê duyệt thiết kế đầu tư xây dựng mới, nâng cấp cải tạo trụ sở làm việc. Kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới. Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm, nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ. Thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng

mục đích, không đúng đối tượng hoặc hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

- Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật đất đai năm 2013, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm túc việc đấu giá công khai, minh bạch khi giao đất, cho thuê đất, cấp quyền khai thác tài nguyên; đánh giá tác động môi trường nghiêm túc, đầy đủ và xác định rõ chi phí môi trường theo nguyên tắc chỉ khai thác đất đai, tài nguyên khi tổng lợi ích xã hội thu được lớn hơn tổng chi phí phát sinh, kể cả chi phí về môi trường, xã hội.

b) Mua sắm, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

- Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang thiết bị đắt tiền; việc mua sắm mới xe ô tô chỉ được thực hiện sau khi hoàn thành việc rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô hiện có theo tiêu chuẩn, định mức do Thủ tướng Chính phủ quy định, kiên quyết thu hồi để xử lý đối với xe ô tô trang bị không đúng đối tượng hoặc vượt định mức sử dụng. Số xe ô tô dôi dư sau khi sắp xếp, điều chuyển (nếu có) thực hiện bán theo quy định để thu tiền nộp ngân sách nhà nước, việc bán, thanh lý xe ô tô phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế khoán xe công, phấn đấu đến năm 2020 giảm khoảng 30% số lượng xe ô tô công.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, có hiệu quả. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản nhà nước phải bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Thực hiện việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng đối với tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo hướng hạn chế việc trang bị bằng hiện vật, chuyển dần sang cơ chế khoán có tính chất bắt buộc, thực hiện phương thức thuê dịch vụ và Nhà nước đặt hàng; xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời xác định công năng sử dụng của tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản; kiểm tra, rà soát, xử lý các trường hợp vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị; thu hồi toàn bộ các khoản thu được từ việc sử dụng tài sản công không đúng quy định vào ngân sách nhà nước; xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị để xảy ra vi phạm và các tập thể, cá nhân liên quan.

- Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:

a) Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định. Tiếp tục công tác rà soát quy hoạch các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn để đảm bảo việc phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp hiệu quả, tránh việc sử dụng đất lãng phí, kém hiệu quả.

b) Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến, xuất khẩu khoáng sản theo Chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đẩy mạnh việc điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, hoàn thiện quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Việc thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản gắn với chế biến, tạo sản phẩm có giá trị kinh tế cao và sử dụng hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh, cấp phép hoạt động khoáng sản phải căn cứ quy hoạch khoáng sản, phù hợp với năng lực khai thác, chế biến, sử dụng và bảo đảm yêu cầu về môi trường; không cấp phép mới thăm dò, khai thác vàng sa khoáng; hạn chế và đi đến chấm dứt cấp phép khai thác khoáng sản manh mún, nhỏ lẻ; không xuất khẩu khoáng sản thô.

c) Tăng cường công tác bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, thực hiện nghiêm việc đóng cửa rừng tự nhiên. Phấn đấu đạt tỷ lệ che phủ rừng 63%. Không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định).

d) Tăng cường sử dụng công nghệ tiên tiến và năng lượng tái tạo và các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường. Xử lý có kết quả các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản. Tăng cường bảo vệ nguồn nước, bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời nghĩa vụ tài chính đất đai, tài nguyên của tổ chức, cá nhân khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cấp quyền khai thác tài nguyên, tránh thất thoát.

e) Chống lãng phí, thực hiện giảm tổn thất điện cả năm xuống còn 7,2%.

6. Trong thành lập các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:

a) Thực hiện nghiêm việc quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo đúng Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài

ngân sách. Từng bước đổi mới cơ chế tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo mô hình tự bảo đảm chi phí hoạt động.

b) Từ năm 2018, ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Trường hợp được ngân sách nhà nước hỗ trợ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật thì phải phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước và chỉ thực hiện khi quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đáp ứng đủ các điều kiện sau: Được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; có khả năng tài chính độc lập; có nguồn thu, nhiệm vụ chi không trùng với nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước.

7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp:

a) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp nhà nước, phải đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (từ 5% trở lên), trong đó tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

b) Tiếp tục đẩy mạnh quá trình sắp xếp cổ phần hóa, thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo tiến độ, kế hoạch đã được phê duyệt. Trong năm 2018 hoàn thành phương án cổ phần hóa 04 công ty lâm nghiệp; hoàn thành công tác giải thể và bán tài sản nhà nước đối với Công ty TNHH kinh doanh khai thác và quản lý Chợ Mường Lò. Thực hiện xác định đầy đủ giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa, tính đầy đủ giá trị lợi thế (vị trí địa lý) vào giá trị để cổ phần hóa nếu doanh nghiệp lựa chọn hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm. Đổi mới mô hình và nâng cao hiệu quả giám sát tài chính doanh nghiệp; chủ động đổi mới, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động:

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế, quản lý chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp. Dừng việc giao bổ sung biên chế, thực hiện cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với cải cách bộ máy hành chính nhà nước. Trong năm 2018, giảm 1,7% biên chế công chức so với số giao năm 2015; giảm tối thiểu 2,5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số giao năm 2015. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế, đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định.

b) Thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó; gắn với tinh giản biên chế nhằm nâng cao hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức viên chức.

c) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các giải pháp tạo chuyển biến rõ nét về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi tối đa, giảm thời gian, chi phí giao dịch hành chính của người dân và doanh nghiệp. Đổi mới căn bản cách thức quản lý và thái độ làm việc của công

chức nhà nước, phục vụ đi đôi với quản lý; minh bạch hóa quản lý nhà nước, tăng cường kỷ luật công vụ, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, cơ quan nhà nước. Xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ, có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ. Nâng cao năng lực, kỷ luật, đạo đức và thái độ thực thi pháp luật, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức và trách nhiệm thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, quản lý thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức vfa người lao động tại tại các cơ quan, công sở theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực và kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức, viên chức trục lợi, cản trở, gây khó khăn cho doanh nghiệp, người dân.

d) Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác cải cách hành chính mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính để góp phần hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Nghiên cứu các cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính; cải tiến chất lượng dịch vụ sự nghiệp công.

đ) Thực hiện rà soát và đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến các thủ tục tuyển dụng công chức, viên chức, thủ tục thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức theo kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính hàng năm của Chính phủ và hướng dẫn, quy định của các bộ, ngành. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án "Phát triển nguồn nhân lực của tỉnh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025" theo kế hoạch của năm 2018; tăng cường công tác đào tạo nghề, hỗ trợ giải quyết việc làm, nhất là chuyển đổi nghề nghiệp bền vững cho lao động nông thôn.

9. Đối với sản xuất và tiêu dùng của nhân dân

a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức THTK, CLP trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực đầu tư vào sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích nhân dân tích cực tham gia các cuộc vận động mua công trái xây dựng Tổ quốc, trái phiếu xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội; các phong trào đền ơn đáp nghĩa. Triển khai cuộc vận động THTK, CLP trong các đoàn thể, tổ chức quần chúng, các thôn, xóm, bản, làng, cụm dân cư; tập trung vào việc xây dựng nếp sống mới, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu, gây lãng phí. Phê phán các biểu hiện xa hoa lãng phí trong xã hội; đưa kết quả THTK, CLP thành nội dung xem xét đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và thành viên của mỗi tổ chức.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Các cơ quan thông tin đại chúng biểu dương kịp thời các gương "người tốt, việc tốt" và lên án, phê phán các hành vi vi phạm quy chế của Nhà nước trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Gắn cuộc vận động "Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư" trong giai đoạn mới với việc thực hiện THTK, CLP trong sinh hoạt của nhân dân.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP tại các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2018; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; đưa kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THTK, CLP

a) Tiếp tục thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP. Qua đó, nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng cấp, từng ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong THTK, CLP. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác THTK, CLP, trong đó tập trung vào các văn bản mới liên quan đến THTK, CLP. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Chương trình THTK, CLP của cấp mình, ngành mình, đơn vị mình nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, hội viên thuộc phạm vi quản lý để có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc, cải cách hành chính và THTK, CLP.

b) Các cơ quan báo chí của tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật THTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp và có hiệu quả. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Yên Bái thường xuyên xây dựng các chương trình, chuyên mục về nêu gương người tốt, việc tốt trong THTK, CLP; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THTK, CLP. Nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền về THTK, CLP.

3. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

- Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan (cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước và nợ công.

- Nghiên cứu để triển khai lập dự toán chi ngân sách theo mục tiêu, nhiệm vụ, các định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá dịch vụ, cam kết chi.

b) Triển khai kịp thời các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quản lý nợ công năm 2017 và hướng dẫn thực hiện trên địa bàn đảm bảo có hiệu lực đồng thời với hiệu lực của Luật (từ 1/7/2018); tổ chức triển khai Luật một cách đồng bộ, hiệu quả, góp phần bảo đảm nền tài chính an toàn, bền vững và ổn định. Tăng cường quản lý, giám sát hiệu quả sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ, vốn vay ODA, vay ưu đãi từ các nhà tài trợ; có giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án để giảm thiểu chi phí vay.

c) Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường vai trò các cơ quan quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, khắc phục tình trạng chuẩn bị sơ sài và quyết định chủ trương đầu tư một cách cảm tính, hình thức, gây lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả. Trong việc thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể; bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện. Tập trung rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện quy hoạch, điều chỉnh các nội dung không phù hợp với tình hình và điều kiện mới để quy hoạch thực sự là cơ sở cho việc xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư.

- Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật Đấu thầu, nhất là đối với các dự án có sử dụng đất. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công, nhất là đối với các dự án thực hiện đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu và lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt.

- Thực hiện rà soát, tổng hợp các vướng mắc trong triển khai Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Tiếp tục rà soát thủ tục giải ngân và các quy định của pháp luật liên quan đến xây dựng, các thủ tục về thẩm định, thẩm tra, cấp giấy phép... có nhiều vướng mắc, cần tiếp tục được sửa đổi, bổ sung, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư, đặc biệt ở các huyện, xã nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành

sử dụng vốn nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà thầu và hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước.

d) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công phù hợp với điều kiện mới đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và chống lãng phí. Tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước, đảm bảo từng bước cơ sở dữ liệu quốc gia có đầy đủ thông tin về tài sản công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

đ) Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, phân loại dịch vụ công theo mức độ thiết yếu của từng loại dịch vụ, đảm bảo việc tổ chức và cung ứng dịch vụ công. Nghiên cứu, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp cung cấp cho xã hội, hoàn thiện chế độ thông tin báo cáo, công tác tài chính kế toán và trách nhiệm giải trình về kết quả của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công;

e) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng đem lại. Nghiên cứu xây dựng cơ chế, quy định của pháp luật để khai thác quỹ đất hai bên đường khi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ một cách hiệu quả, tiết kiệm. Kiểm soát chặt chẽ hình thức đầu tư BT liên quan đến đất đai, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí.

g) Các doanh nghiệp nhà nước thực hiện nghiêm túc quy định về minh bạch, công khai thông tin hoạt động. Tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Xử lý đối với lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước không nghiêm túc thực hiện hoặc thực hiện không có kết quả Đề án tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước và nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp; nâng cao chất lượng và trách nhiệm của tổ chức tư vấn trong việc xác định giá trị vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp để cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước.

h) Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên dào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

i) Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; xác định vị trí việc làm một cách khoa học, phù hợp với yêu cầu thực tế.

4. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

a) Các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các văn bản luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

c) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP. Đẩy mạnh giám sát đầu tư cộng đồng thông qua việc nâng cao hiệu quả của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư;

d) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

5. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Cơ chế điều hành và tổ chức thực hiện các đề án, chương trình có nguồn từ ngân sách nhà nước.

- Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên.

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công.

- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ.

- Quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình mục tiêu; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí.

- Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

- Quản lý kinh phí xây dựng chương trình, giáo trình và sách giáo khoa ở các bậc học.

- Quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học.

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của trang thông tin điện tử hành chính của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cải thiện vượt bậc về chất lượng môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi tối đa, giảm thời gian, chi phí giao dịch hành chính của người dân và doanh nghiệp. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động "Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI)" tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2015-2020 và Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương tỉnh Yên Bái. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Diễn đàn tiếp nhận các ý kiến phản biện chính sách của doanh nghiệp và người dân tại Cổng Thông tin điện tử của tỉnh. Quán triệt, tổ chức thi hành có hiệu quả Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính đến từng cơ quan, đơn vị có liên quan. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Đổi mới phương thức, lề lối làm việc, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân. Xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính và cập nhật, công khai kết quả tiếp nhận, xử lý kiến nghị trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố; kịp thời khen thưởng những cơ quan, cá nhân, đơn vị làm tốt và xử lý nghiêm khắc những cơ quan, cá nhân, đơn vị không thực hiện đúng theo quy định hoặc có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực trong phục vụ nhân dân.

b) Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai có hiệu quả pháp luật THTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng; đặc biệt chú trọng đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ.

c) Tăng cường phối hợp triển khai việc THTK, CLP giữa các sở, ban ngành, đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP. Ngoài ra, cần tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các cơ quan truyền thông, báo chí để đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về THTK, CLP, trong đó tập trung vào giới thiệu những điển hình trong tổ chức THTK, CLP; phản ánh tình trạng lãng phí nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để Chương trình tổng thể thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện có hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh giao:

1. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, địa phương rà soát, bổ sung và hoàn thiện hệ thống các văn bản, quy định của tỉnh về phân cấp quản lý ngân sách, quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản, các chính sách chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn chi tiêu tài chính, cơ chế tài chính đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, chủ đầu tư, ban quản lý dự án quản lý và sử dụng ngân sách, vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định của pháp luật. Bảo đảm tăng cường hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc công tác quyết toán các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước tại các địa phương, đơn vị, các chủ đầu tư, công bố công khai danh sách các chủ đầu tư, các đơn vị còn dự án vi phạm quy định thời gian lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán, đề xuất các biện pháp xử lý đối với các chủ đầu tư vi phạm công tác quyết toán dự án hoàn thành, nhất là đối với các chủ đầu tư chậm nộp báo cáo quyết toán từ 24 tháng trở lên.

- Tiếp tục nghiên cứu đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài sản công đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các xã, phường, thị trấn trong phạm vi toàn tỉnh.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện bố trí, sắp xếp xe ô tô phục vụ công tác trong các cơ quan đơn vị bảo đảm theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định và tham mưu xây dựng cơ chế khoán xe công.

- Chủ trì hướng dẫn các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện tốt định mức phân bổ chi thường xuyên, giai đoạn 2018-2020, bảo đảm phân bổ dự toán chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng ngân sách.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì xây dựng các đề án, chính sách của tỉnh, giai đoạn 2016-2020 triển khai thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm cho các Đề án, chính sách của tỉnh được triển khai thực hiện nhanh, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội rõ rệt.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu tiết kiệm các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách... cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình THTK, CLP của UBND tỉnh. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và kịp thời đề xuất với UBND tỉnh các biện pháp, giải pháp cụ thể để tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong qúa trình tổ chức thực hiện Chương trình này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng báo cáo của UBND tỉnh gửi Bộ Tài chính theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tiếp tục rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh vốn từ dự án triển khai chậm, kém hiệu quả sang cho các dự án triển khai nhanh, có hiệu quả, nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

- Căn cứ vào kế hoạch vốn năm 2018 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, hướng dẫn, đôn đốc các ngành, các địa phương khẩn trương tổ chức thực hiện, bảo đảm hoàn thành kế hoạch vốn đã được giao. Đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh có hình thức khen thưởng đối với chủ đầu tư có thành tích xuất sắc trong công tác giải ngân vốn đầu tư công năm 2018, đồng thời có hình thức xử lý nghiêm đối với các tổ chức và cá nhân thiếu trách nhiệm, chậm trễ trong việc thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công đã được giao.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giao mức tiết kiệm cụ thể cho từng chủ đầu tư, chủ dự án để thực hiện thi công xây dựng công trình.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước thực hiện theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các chủ đầu tư thực hiện kế hoạch vốn đã được giao theo đúng quy định, kịp thời đề xuất kiến nghị có biện pháp xử lý nghiêm đối với các chủ đầu tư, chủ dự án vi phạm.

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan chức năng tham mưu với UBND tỉnh, đồng thời hướng dẫn kiểm tra các huyện, thị xã, thành phố kiên quyết không giao kế hoạch vốn đầu tư mới cho các chủ đầu tư, ban quản lý dự án chậm nộp báo cáo quyết toán từ 24 tháng trở lên, không bố trí kế hoạch vốn để thanh toán số vốn còn thiếu cho các dự án chậm nộp báo cáo quyết toán từ 12 tháng trở lên; không cho phép nhà thầu đang có hợp đồng vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán hợp đồng được tham gia đấu thầu dự án mới.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá cụ thể về tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công đã được phê duyệt, nhất là việc bảo đảm nguồn vốn để thực hiện các dự án, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Chủ trì hướng dẫn các đơn vị thực hiện đúng các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chỉ đạo Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh và các cơ quan báo chí của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật THTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp, thiết thực và hiệu quả; tập trung nêu gương người tốt, việc tốt trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

4. Sở Tư pháp:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh có liên quan đến các quy định của Luật THTK, CLP; các quy định không chặt chẽ, gây lãng phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản và tài nguyên thiên nhiên... để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

5. Thanh tra tỉnh:

Có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra theo Chương trình, Kế hoạch được phê duyệt và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thanh tra về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại phiên họp cuối năm.

6. Sở Khoa học và công nghệ:

Tiếp tục rà soát, đề xuất tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung các quy định của địa phương về quản lý, sử dụng kinh phí các đề tài nghiên cứu khoa học theo hướng tiết kiệm, hiệu quả và thiết thực, tăng cường hơn nữa khả năng ứng dụng vào sản xuất và đời sống.

7. Sở Y tế:

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp, giải pháp cụ thể để thúc đẩy và nâng cao chất lượng tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính trong các cơ sở y tế công lập, nhất là đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được giao tự chủ 100% kinh phí hoạt động thường xuyên từ năm 2018.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan nghiên cứu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định để thí điểm chuyển đổi một số cơ sở giáo dục ở vùng điều kiện kinh tế xã hội phát triển sang mô hình trường học chất lượng cao.

9. Sở Nội vụ:

Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục đẩy mạnh việc tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy, nhân sự và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, phấn đấu đến hết năm 2018 toàn tỉnh có thêm từ 1 đến 2 đơn vị tự chủ được 100% chi hoạt động thường xuyên.

10. Kho bạc Nhà nước tỉnh:

Thực hiện việc tạm ứng vốn đầu tư cho các dự án theo đúng quy định, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý dứt điểm vốn tạm ứng tại các dự án còn tồn đọng.

11. Các sở, ban, ngành, các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ban hành Chương trình này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, doàn thể của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2018 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình gửi Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp. Nội dung Chương trình phải bám sát Chương trình THTK, CLP năm 2018 và Chương trình tổng thể về THTK, CLP giai đoạn 2017 - 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, các chỉ thị, nghị quyết, quyết định của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong Chương trình THTK, CLP phải xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần

thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2018, việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

- Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền về THTK, CLP; tiếp tục rà soát, giảm các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết trong giải quyết công việc theo chức năng nhiệm vụ được giao, trong đó tập trung vào cải cách thủ tục hành chính về quản lý thuế, phân bổ và quản lý, kiểm soát chi tiêu ngân sách. Tiếp tục hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị mình, đảm bảo sử dụng kinh phí triệt để tiết kiệm và hiệu quả.

- Các đơn vị dự toán phải chủ động bố trí, sắp xếp kinh phí hoạt động thường xuyên trong phạm vi dự toán ngân sách năm 2018 đã được cấp có thẩm quyền giao để thực hiện bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không đề xuất bổ sung kinh phí ngoài dự toán để chi cho các hoạt động thường xuyên, trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền giao bổ sung thêm nhiệm vụ đột xuất.

- Định kỳ hàng quý báo cáo, kiểm điểm tình hình thực hiện THTK, CLP theo các nội dung, lĩnh vực quy định tại Luật THTK, CLP và các văn bản hướng dẫn (tổng hợp theo ngành, địa bàn) gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Báo cáo kết quả THTK, CLP được gửi đồng thời theo hình thức văn bản và bằng File (tệp) dữ liệu báo cáo gửi kèm thư điện tử theo hướng dẫn của Sở Tài chính, ngay sau khi ký phát hành báo cáo bằng văn bản. Thời gian gửi:

+ Báo cáo hàng Quý: gửi trước ngày 10 tháng đầu quý sau.

+ Báo cáo năm: gửi trước ngày 25 tháng 01 năm sau liền kề.

Trên đây là Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 trên địa bàn tỉnh Yên Bái. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét, chỉ đạo./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Đỗ Đức Duy